

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 52/2022/TLST-VHNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Thông Châu Q, sinh năm 1970. HKTT: Số 748 đường S – B, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: Số 728, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Bà Nguyễn Bích N, sinh năm 1972. HKTT: Số 748 đường S – B, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: Khu 4, ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Xét thấy quan hệ giữa ông Thông Châu Q và bà Nguyễn Bích N là hôn nhân hợp pháp, ngày 11/02/2022, Tòa án đã tiến hành hòa giải để đoàn tụ vợ chồng nhưng không thành. Các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của họ như sau:*

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Thông Châu Q và bà Nguyễn Bích N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

+ Giao cho bà Nguyễn Bích N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 (hai) con chung là cháu Thông Hưng T, sinh ngày 18/4/2004 và cháu Thông Hưng H, sinh ngày 13/3/2007.

+ Ông Thông Châu Q có nghĩa vụ đóng góp cho bà Nguyễn Bích N tiền cấp dưỡng nuôi cháu Thông Hưng H 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng, kể từ ngày 21/02/2022 cho đến khi cháu Thông Hưng H tròn 18 tuổi.

+ Kể từ khi bà Nguyễn Bích N có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền

trên, nếu ông Thông Châu Q chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của ông Thông Châu Quan.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có.

[5] Về lệ phí: Các đương sự đồng ý chuyển 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0000442 ngày 17/01/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom sang nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Thông Châu Q và bà Nguyễn Bích N thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Giao cho bà Nguyễn Bích N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 (hai) con chung là cháu Thông Hưng T, sinh ngày 18/4/2004 và cháu Thông Hưng H, sinh ngày 13/3/2007.

+ Ông Thông Châu Q có nghĩa vụ đóng góp cho bà Nguyễn Bích N tiền cấp dưỡng nuôi cháu Thông Hưng H 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng, kể từ ngày 21/02/2022 cho đến khi cháu Thông Hưng H tròn 18 tuổi.

+ Kể từ khi bà Nguyễn Bích N có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu ông Thông Châu Q chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của ông Thông Châu Q.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Ông Thông Châu Q và bà Nguyễn Bích N phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà ông Thông Châu Q và bà Nguyễn Bích N đã nộp theo biên lai thu số 0000442 ngày 17/01/2022 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Ông Thông Châu Q và bà Nguyễn Bích N đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã B (*nơi ĐKKH ngày 19/01/2001, số 005; quyển số 01*)
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Mạnh Dân**

**Mẫu 31-VDS**